

Bản án số: 17/2021/HS-ST

Ngày 14-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Phú Duy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Việt Trung

Bà Nguyễn Thị Thao

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hiền –Thư ký Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện TY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2021/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Hoài N –Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1965, tại Nam Định; Nơi cư trú: Khu Th, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông M- đã chết và con bà B- đã chết; Vợ: C1- sinh năm 1968; con: 02 con (con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1995); Tiền sự: không; Tiền án: không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Trọng Hồng- Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt

2.2/ Bị hại:

- Anh L, sinh năm 1995. Vắng mặt

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai

- Anh H, sinh năm 1975. Có mặt

Trú tại: Khu 4, thị trấn X, huyện X, tỉnh Phú Thọ

- Anh T, sinh năm 1986. Có mặt

Trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái

- Chị N, sinh năm 1986. Vắng mặt

Trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái

Người đại diện theo ủy quyền của chị N: Anh T (cũng là bị hại trong vụ án).

Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị N: Ông Nguyễn Kim Giang

– Luật sư thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2.3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty cổ phần H

Địa chỉ: Tổ 8, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

Đại diện theo pháp luật: Bà Th- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT-Giám đốc. Vắng mặt

- Công ty TNHH Vận tải H1

Địa chỉ: Tổ A, thị trấn C, huyện TY, tỉnh Yên Bái

Người đại diện theo pháp luật: Ông H3- Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Th1 (văn bản ủy quyền số: 25/GUQ/2020 ngày 06/11/2020). Có mặt

ĐKHKTT: Tổ 10, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X1, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

2.4/ Bị đơn dân sự

- Công ty TNHH HH1

Địa chỉ: Tổ A, thị trấn C, huyện TY, tỉnh Yên Bái

Người đại diện theo pháp luật: Ông H3- Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Th1 (văn bản ủy quyền số: 25/GUQ/2020 ngày 06/11/2020). Có mặt

ĐKHKTT: Tổ 10, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X1, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

2.5/ Người làm chứng:

- Anh V, sinh năm 1985. Vắng mặt

Trú tại: Khu 9, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Hoài N có giấy phép lái xe hạng D, có ký hợp đồng lái xe với Công ty TNHH H1 có trụ sở : Tổ dân phố số 6, thị trấn C, huyện TY, tỉnh Yên Bái, từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020.

Ngày 14/10/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô khách nhãn hiệu HUYNDAI COUNTY loại 29 chỗ ngồi, biển kiểm soát 21B-004.75, xuất phát từ thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái đi thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Đến khoảng 19 giờ, bị cáo điều khiển xe khách (trên xe có tất cả 05 người) đi vào đường Âu Cơ hướng từ thành phố Yên Bái đi nút giao IC12, cao tốc Nội Bài-Lào Cai, lúc này

trời mưa, đường ướt. Khi đến Km 9+ 500 thuộc địa phận thôn Bình Trà, xã Bảo Hưng, huyện TY, tỉnh Yên Bái, do nói chuyện với hành khách, thiếu tập trung quan sát và lái xe với vận tốc 82 km/h nên khi phát hiện ra xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển kiểm soát 88C-067.07 kéo theo sơ mi rơ móc nhãn hiệu FUSHI, BKS 19R-007.09 do anh V điều khiển đang di chuyển theo hướng từ đường nối Quốc lộ 32C vào đường Âu Cơ, bị cáo không kịp xử lý nên đã đâm vào phần sơ mi rơ móc của xe đầu kéo. Thời điểm xảy ra tai nạn khoảng 19 giờ 30 phút. Hậu quả: 04 người trên xe khách đều bị thương (tổng tỉ lệ phần trăm sức khỏe bị tổn hại là 135%), 02 xe ô tô liên quan đến tai nạn giao thông bị hư hỏng. Ngoài ra bị cáo cũng bị thương nặng. Kết quả xét nghiệm ngày 14/10/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái cho thấy nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của bị cáo là 38,1 mg/dl.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13/TgT ngày 30/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỉ lệ phần trăm sức khỏe bị tổn hại của anh H là 21%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/TgT ngày 30/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỉ lệ phần trăm sức khỏe bị tổn hại của anh T là 16%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 16/TgT ngày 30/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỉ lệ phần trăm sức khỏe bị tổn hại của anh L là 27%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 50/TgT ngày 13/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỉ lệ phần trăm sức khỏe bị tổn hại của chị N là 71%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 04/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện TY kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô khách nhãn hiệu HUYNDAI COUNTY, BKS: 21B-004.75 do tai nạn giao thông là 194.400.000 đồng.

- Giá trị thiệt hại của sơ mi rơ móc nhãn hiệu FUSHI, BKS 19R-007.09 do tai nạn giao thông là 16.350.000 đồng

- Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển kiểm soát 88C-067.07 không bị thiệt hại gì.

Vật chứng của vụ án: Xe ô tô khách nhãn hiệu HUYNDAI COUNTY, BKS: 21B-004.75; Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển kiểm soát 88C-067.07; sơ mi rơ móc nhãn hiệu FUSHI, BKS 19R-007.09 và các giấy tờ liên quan. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện TY đã tiến hành trao trả các vật chứng nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Cáo trạng số 12/CT-VKSTY ngày 07-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố Vũ Hoài N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b, e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo và Công ty TNHH H1 đã tự nguyện bồi thường cho anh H 15.000.000 đồng, bồi thường cho anh L 60.000.000 đồng, bồi thường cho anh T 10.000.000 đồng, bồi thường cho chị N 90.000.000 đồng. Anh H, anh L, anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ngoài ra anh H còn có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; anh L đề nghị Công ty TNHH H1 hỗ trợ tiền bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc.

Công ty CP Hải Anh Phú Thọ không yêu cầu bồi thường về thiệt hại của sơ mi rơi móc và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, anh T là người đại diện theo ủy quyền của chị N, đại diện hợp pháp của Công ty TNHH H1 và bị cáo lập biên bản thỏa thuận về bồi thường thiệt hại như sau:

Công ty TNHH H1 có trách nhiệm bồi thường thêm cho chị N 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng).

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH H1 số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng)

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Hoài N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b, e khoản 2, khoản 5 Điều 260; các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hoài N 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách; cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo từ 03 năm đến 05 năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 600, Điều 601 Bộ luật dân sự; Điều 130, Điều 131 Bộ luật lao động, ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa đại diện hợp pháp của chị N, đại diện hợp pháp của Công ty TNHH H1 và bị cáo: Công ty TNHH H1 có trách nhiệm bồi thường thêm cho chị N 250.000.000 đồng; bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH H1 200.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, không đề nghị xem xét giải quyết

- Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, không trình bày tranh luận gì. Đối với vấn đề bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên theo Biên bản thỏa thuận ngày 10 tháng 9 năm 2021 giữa bị cáo với anh T và ông Nguyễn Xuân Thành.

Người bào chữa trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Tại Cơ quan điều tra cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho những người bị hại; khi còn trẻ bị cáo tham gia kháng chiến và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công Hạng Ba. Ngoài ra người bị hại là anh H có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo một mức hình phạt ở mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện tiếp tục khắc phục hậu quả sau tai nạn.

Đối với các vấn đề bồi thường thiệt hại trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận của các bên.

Anh T đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra còn yêu cầu Công ty TNHH H1 giải quyết vấn đề bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc. Đối với vấn đề bồi thường thiệt hại cho chị N, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên theo Biên bản thỏa thuận lập ngày 10 tháng 9 năm 2021.

Anh H vẫn giữ nguyên đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, ngoài ra còn yêu cầu Công ty TNHH H1 giải quyết vấn đề bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị N trình bày: Nhất trí với sự thỏa thuận của anh T là người đại diện hợp pháp của chị N với đại diện hợp pháp của Công ty TNHH H1. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công ty TNHH H1 phải bồi thường thêm cho chị N số tiền 250.000.000 đồng như đã thỏa thuận.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH H1 trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về vấn đề bồi thường giữa Công ty TNHH H1, bị cáo và anh T theo biên bản thỏa thuận ngày 10 tháng 9 năm 2021.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện tiếp tục khắc phục hậu quả sau tai nạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cũng như tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y về thương tích, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14-10-2020 tại KM 9+500 trên đường Âu Cơ hướng từ thành phố Yên Bái đi nút giao IC 12, là khu vực giao nhau, không có vòng xuyên giữa đường Âu Cơ với đường nối Quốc lộ 32C, thuộc địa phận thôn Bình Trà, xã Bảo Hưng, huyện TY, tỉnh Yên Bái, Vũ Hoài N có giấy phép lái xe ô tô theo quy định điều khiển xe ô tô khách 29 chỗ ngồi nhãn hiệu HUYNDAI COUNTY, BKS 21B-004.75, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đến nơi giao nhau, không nhường đường cho phương tiện giao thông đi từ phía bên phải đến nên đã đâm vào phần sơ mi rơi moóc nhãn hiệu FUSHI, BKS 19R-007.09 của xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, BKS: 88C-067.07 do anh V điều khiển di chuyển theo hướng từ đường nối Quốc lộ 32C vào đường Âu Cơ. Hậu quả làm cho anh H, anh L, anh T và chị N bị tổn thương cơ thể với tổng tỉ lệ 135%, Vũ Hoài N cũng bị thương nặng. Ngoài ra còn gây thiệt hại về tài sản cho xe ô tô khách 194.400.000 đồng, cho sơ mi rơi moóc 16.350.000 đồng. Hành vi điều khiển xe ô tô của bị cáo khi tham gia giao thông nhưng thiếu tập trung quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường cho phương tiện giao thông đi từ phía bên phải tại khu vực giao nhau giữa các đường đồng mức, không có vòng xuyên đã vi phạm khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông khi trong máu có nồng độ cồn đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, e khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông gây mất an toàn công cộng và xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tâm lý của nhân dân nên cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình đã tự

nguyên bồi thường cho những người bị hại để khắc phục hậu quả; bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba. Ngoài ra người bị hại H, anh T đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, cụ thể nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng có thể cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lái xe thuê, gây thiệt hại về sức khỏe cho nhiều người, hơn nữa bản thân bị cáo cũng bị thương nặng, sức khỏe bị ảnh hưởng. Do đó cần cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian để đảm bảo sự an toàn cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng của vụ án đã được Cơ quan trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật. HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và những người tham gia tố tụng cụ thể:

Công ty TNHH H1 có trách nhiệm tiếp tục bồi thường thêm cho chị N số tiền 250.000.000 đồng

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho Công ty Công ty TNHH H1 số tiền 200.000.000 đồng

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bồi thường thiệt hại nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Đề nghị của người bào chữa đối với tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chế định án treo là có cơ sở nên cần được chấp nhận.

[10] Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị N là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[11] Đối với yêu cầu chủ xe ô tô khách hỗ trợ tiền bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của anh L, anh T và anh H. Xét thấy, Công ty TNHH H1 (chủ xe ô tô khách biển kiểm soát 21B-00475) có mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc cho xe ô tô khách, tuy nhiên chưa được thanh toán bảo hiểm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp các bên có tranh chấp có thể khởi kiện bằng một vụ án khác.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Hoài N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, e khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hoài N 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/9/2021).

Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Vũ Hoài N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và những người tham gia tố tụng cụ thể:

Công ty TNHH H1 có trách nhiệm bồi thường thêm cho chị N tổng số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH H1 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không trả hết số tiền kể trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, người đại diện của người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phú Duy

